SỞ Y TẾ GIA LAI **TRUNG TÂM Y TẾ ĐỨC CƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 280 /QĐ-TTDC	*Đức Cơ, ngày 28 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Dự toán mua sắm: Mua sắm vật tư y tế tiêu hao, hóa chất sát khuẩn và thiết bị y tế thông dụng phục vụ khám sức khỏe toàn dân năm 2026
của Trung tâm Y tế Đức Cơ

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ ĐỨC CƠ

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2023 và Nghị định số 04/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 215/QĐ-TTDC ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Trung tâm Y tế Đức Cơ về việc phê duyệt chủ trương, danh mục mua sắm vật tư y tế, sinh phẩm, hóa chất xét nghiệm và thiết bị y tế thông thường phục vụ khám sức khỏe toàn dân năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 246/QĐ-TTDC ngày 12 tháng 8 năm 2026 của Giám đốc Trung tâm Y tế Đức Cơ về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua sắm vật tư y tế, sinh phẩm, hóa chất xét nghiệm và thiết bị y tế thông thường phục vụ khám sức khỏe toàn dân năm 2026 của Trung tâm Y tế Đức Cơ;

Căn cứ Quyết định số 277/QĐ-TTDC ngày 24 tháng 9 năm 2026 của Giám đốc Trung tâm Y tế Đức Cơ về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 1: Mua sắm vật tư y tế, sinh phẩm, hóa chất xét nghiệm và thiết bị y tế thông thường phục vụ khám sức khỏe toàn dân năm 2026 của Trung tâm Y tế Đức Cơ;

Căn cứ Tờ trình số 21/TTr-KDTTBVTYT ngày 24 tháng 9 năm 2026 của Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế về việc đề nghị tổ chức lựa chọn lại nhà thầu Gói thầu số 01: Mua sắm vật tư y tế tiêu hao, hóa chất sát khuẩn và thiết bị y tế thông dụng phục vụ khám sức khỏe toàn dân năm 2026 của Trung tâm Y tế Đức Cơ;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng mua sắm Trung tâm Y tế Đức Cơ ngày 25 tháng 9 năm 2026 về việc rà soát, thống nhất phương án tổ chức lựa chọn lại nhà thầu Gói thầu số 01;

Xét Tờ trình số 22/TTr-KDTTBVTYT ngày 28 tháng 9 năm 2026 của Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế về việc đề nghị phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua sắm vật tư y tế tiêu hao, hóa chất sát khuẩn và thiết bị y tế thông dụng phục vụ khám sức khỏe toàn dân năm 2026 của Trung tâm Y tế Đức Cơ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua sắm vật tư y tế tiêu hao, hóa chất sát khuẩn và thiết bị y tế thông dụng phục vụ khám sức khỏe toàn dân năm 2026 của Trung tâm Y tế Đức Cơ, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Giá gói thầu: 216.243.000 đồng. Bằng chữ: Hai trăm mười sáu triệu hai trăm bốn mươi ba nghìn đồng chẵn.

2. Nguồn vốn: Nguồn thu sự nghiệp của đơn vị.

3. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn.

4. Phương thức lựa chọn nhà thầu: Không áp dụng.

5. Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 30 ngày.

6. Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV năm 2026.

7. Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

8. Thời gian thực hiện gói thầu: 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

9. Tùy chọn mua thêm: Không áp dụng.

10. Nội dung chi tiết kế hoạch lựa chọn nhà thầu đính kèm Phụ lục I, II theo Quyết định này.

Điều 2. Giao Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế chủ trì, phối hợp với các bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện các bước tiếp theo theo đúng quy định của pháp luật về đấu thầu, quản lý tài chính và các quy định có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế, các khoa, phòng và bộ phận có liên quan thuộc Trung tâm Y tế Đức Cơ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KD-TTB-VTYT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH GIA LAI
TRUNG TÂM Y TẾ ĐỨC CƠ

BS.CKI. NGUYỄN TẤN DŨNG

PHỤ LỤC I
KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Dự toán mua sắm: Mua sắm vật tư y tế tiêu hao, hóa chất sát khuẩn và thiết bị y tế thông dụng phục vụ khám sức khỏe toàn dân năm 2026 của Trung tâm Y tế Đức Cơ

(Kèm theo Quyết định số 280/QĐ-TTDC ngày 28 tháng 9 năm 2026 của Giám đốc Trung tâm Y tế Đức Cơ)

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
1	Trung tâm Y tế Đức Cơ	Gói thầu số 01: Mua sắm vật tư y tế tiêu hao, hóa chất sát khuẩn và thiết bị y tế thông dụng phục vụ khám sức khỏe toàn dân năm 2026 của Trung tâm Y tế Đức Cơ	Mua sắm 21 mặt hàng vật tư y tế tiêu hao, hóa chất sát khuẩn và thiết bị y tế thông dụng phục vụ khám sức khỏe toàn dân năm 2026	216.243.000	Nguồn thu sự nghiệp của đơn vị	Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn	Không áp dụng	30 ngày	Quý IV năm 2026	Hợp đồng trọn gói	90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Không áp dụng
Tổng giá gói thầu: 216.243.000 đồng. **Bằng chữ: Hai trăm mười sáu triệu hai trăm bốn mươi ba nghìn đồng chẵn.**												

PHỤ LỤC II
DANH MỤC HÀNG HÓA CHI TIẾT

STT	Tên hàng hoá	Ký mã hiệu	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Thông số kỹ thuật	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng	Giá kế hoạch	Thành tiền	Ghi chú
1	Băng keo vải		Urgo Healthcare Products Co., Ltd	Thái Lan	Băng keo lụa y tế dùng trong cố định băng gạc, thiết bị y tế Chất liệu nền: vải lụa cellulose acetate, mềm, thoáng khí Chất keo: oxyd kẽm, không sử dụng dung môi, an toàn cho da Có khả năng bám dính tốt, ổn định, không bong mép trong quá trình sử dụng Bóc tháo nhẹ nhàng, không gây đau, không để lại keo trên da Không gây kích ứng da, phù hợp với da nhạy cảm Mép băng dễ xé bằng tay, không cần dụng cụ cắt Kích thước: ≥ 2,5 cm × 5 m Cơ sở sản xuất đạt ISO 13485	Hộp 12 cuộn	Cuộn	1.500	23.500	35.250.000	
2	Bộ dây truyền dịch có kim, dùng một lần			Việt Nam	Dây dẫn dài ≥ 1500mm, được làm từ nhựa nguyên sinh PVC, mềm dẻo, dai, độ đàn hồi cao, không gãy gập khi bảo quản và sử dụng - Bầu đếm giọt: Làm từ nhựa nguyên sinh đạt tiêu chuẩn, mềm, trong suốt. Bầu nhỏ giọt 20 giọt/ml, thể tích ≥ 8.5ml. - Bộ phận điều chỉnh dòng chảy: Làm từ nhựa nguyên sinh đạt tiêu chuẩn gồm máng có thiết kế thêm kẹp khe giữ dây và con lăn di chuyển dễ dàng. - Bộ phận đầu nối có bầu cao su tiếp thuốc khi cần thiết. - Van thoát khí(van lọc khí): Có thiết kế màng lọc khí Vô khuẩn. - Kim chai: Làm từ nhựa nguyên sinh ABS đạt tiêu chuẩn, cứng, sắc, nhọn, có nắp chụp bảo vệ. - Kim tiêm các cỡ :Làm bằng thép không gỉ, đầu kim sắc nhọn, không có gờ. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí EO gas 2x2cm/túi đóng gói - Sản phẩm đạt tiêu chuẩn iso 9001, iso 13485		Bộ	3.000	3.915	11.745.000	
3	Bơm cho ăn 50 ml			Việt Nam	Bơm cho ăn dùng trong y tế, dung tích 50 cc Thân bơm làm từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn, không cong vênh, không ba via Đốc xy lanh to, lắp vừa dây cho ăn thông dụng		Cái	100	6.000	600.000	

STT	Tên hàng hoá	Ký mã hiệu	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Thông số kỹ thuật	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng	Giá kế hoạch	Thành tiền	Ghi chú
					Piston có vòng tựa ngón tay, thao tác kéo – đẩy chắc chắn, chống trượt Thang chia thể tích rõ ràng theo cc và oz Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (EO) Đóng gói: 01 chiếc/túi Cơ sở sản xuất đạt ISO 13485						
4	Bơm tiêm insulin 1 ml, kim liền				Dung tích 1 ml; Dùng để tiêm insulin; Phù hợp với insulin có nồng độ 40UI/ ml ; Thân bơm (xy lanh) và pít tông làm từ nhựa y tế, trong suốt; Pít tông di chuyển nhẹ nhàng, kín, không rò rỉ; Có nắp chụp bảo vệ đầu kim; Có nắp chụp pít tông chống dị vật; Vạch chia liều rõ ràng, chính xác, không phai mờ; Phù hợp với đơn vị insulin sử dụng; Kim tiêm đúc liền với thân bơm, không tháo rời; Đầu kim vát nhiều cạnh, sắc, không có ba via; Kim làm từ thép không gỉ; Cỡ kim phổ biến, tương đương 31G hoặc 32G, chiều dài khoảng 4-6 mm; Sản phẩm được tiệt trùng trước khi sử dụng; Đóng gói vô trùng từng chiếc; Dùng một lần; không gây độc, không gây sốt; Cơ sở sản xuất đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.		Cái	4.000	1.950	7.800.000	
5	Bơm tiêm nhựa dùng một lần 3 ml có kim			Việt Nam	Dung tích: 3 ml. Bơm tiêm nhựa dùng một lần, thân xy lanh làm từ nhựa y tế nguyên sinh, trong suốt, nhẵn, không cong vênh, không ba via; vạch chia rõ nét . Cỡ kim tương ứng: 23G hoặc 25G x 1". Pít tông kín, trượt êm; kim thép không gỉ, sắc nhọn, có nắp bảo vệ; đốc kim màu theo tiêu chuẩn quốc tế. Tiệt trùng bằng khí EO, bao bì riêng từng chiếc. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.		Cái	12.000	750	9.000.000	
6	Bơm tiêm nhựa dùng một lần 10 ml có kim			Việt Nam	Dung tích: 10 ml.Bơm tiêm nhựa dùng một lần, thân xy lanh làm từ nhựa y tế nguyên sinh, trong suốt, nhẵn, không cong vênh, không ba via; vạch chia rõ nét . Cỡ kim tương ứng: 23G hoặc 25G x 1". Pít tông kín, trượt êm; kim thép không gỉ, sắc nhọn, có nắp bảo vệ; đốc kim màu theo tiêu chuẩn quốc tế. Tiệt trùng bằng khí EO, bao bì riêng từng chiếc. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.		Cái	2.000	1.050	2.100.000	
7	Bông gạc đắp vết thương				Gạc đắp vết thương vô trùng, cấu tạo gồm 02 lớp vải không dệt có khả năng thấm hút tốt bên ngoài, 01 lớp		Miếng	1.000	1.275	1.275.000	

STT	Tên hàng hoá	Ký mã hiệu	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Thông số kỹ thuật	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng	Giá kế hoạch	Thành tiền	Ghi chú
					đệm bông tự nhiên tinh chế (100% cotton) ở giữa; không chứa độc tố, không gây kích ứng da. Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí EO (Ethylene Oxide Gas). Kích thước: ≥ 8 cm × 20 cm. Nhà sản xuất đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016.						
8	Ống miệng - hầu (Guedel airway) cỡ số 3				Ống miệng – hầu (Airway) dùng trong gây mê – hồi sức Chức năng: Duy trì đường thở không bị cản trở trong quá trình gây mê và hồi sức Chất liệu: Nhựa y tế PVC hoặc tương đương, không độc hại, không latex Độ cong phù hợp giải phẫu; các cạnh trơn nhẵn, mềm mại, hạn chế tổn thương; Đầy đủ các cỡ theo tiêu chuẩn: Size 3: ~90 mm; Mã hóa màu theo size theo quy ước nhà sản xuất Tiệt trùng, dùng một lần; Đóng gói riêng lẻ từng cái, đảm bảo vô khuẩn. Nhà sản xuất đạt tiêu chuẩn ISO 13485; đạt CE hoặc tiêu chuẩn tương đương		Cái	100	5.300	530.000	
9	Dung dịch sát khuẩn tay nhanh			Việt Nam	Chai 500ml có vòi bơm; Thành phần chính: Ethanol, Isopropyl Alcohol, Chlorhexidine digluconate, chất dưỡng da và hương liệu. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001, 13485.		Chai	100	46.000	4.600.000	
10	Găng tay phẫu thuật tiệt trùng			Việt Nam	Găng tay phẫu thuật tiệt trùng, dùng trong y tế. Chất liệu: Cao su thiên nhiên, Không bột, Bề mặt nhám, Găng tay có tay trái và tay phải riêng biệt, có viền mép cổ tay. Tiệt trùng bằng khí EO hoặc phương pháp tiệt trùng khác được phép sử dụng trong y tế, Đóng gói tiệt trùng từng đôi một Kích thước: Chiều dài găng: ≥ 280 mm, gồm các Size: S, M, L (theo chiều rộng lòng bàn tay nhà sản xuất) Đáp ứng các chỉ tiêu về cường lực kéo đứt và độ giãn dài trước và sau già hóa theo EN 455-2 / ASTM D3577 hoặc tiêu chuẩn tương đương. Nhà sản xuất đạt tiêu chuẩn ISO 13485.		Đôi	1.000	4.100	4.100.000	
11	Găng tay khám y tế mỏng			Việt Nam	Găng tay khám bệnh dùng một lần, không tiệt trùng. Nguyên liệu: Cao su latex tự nhiên. Bề mặt trơn nhẵn		Đôi	10.000	1.605	16.050.000	

STT	Tên hàng hoá	Ký mã hiệu	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Thông số kỹ thuật	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng	Giá kế hoạch	Thành tiền	Ghi chú
					không bột . Màu trắng tự nhiên . Size: XS, S, M, L, XL. Chiều dài găng tay ≥ 240 mm. Không thủng, không rách, không mùi lạ, không gây kích ứng da. Nhà sản xuất đạt tiêu chuẩn ISO 13485.						
12	Giấy in máy điện tim 3 kênh				Kích thước: rộng 80mm, dài ≥20m		Cuộn	100	17.000	1.700.000	
13	Kim luồn tĩnh mạch 24G				Có cánh cố định và cửa chích thuốc có van một chiều, hạn chế rò rỉ. Catheter bằng FEP hoặc vật liệu tương đương, mềm dẻo, chống gập xoắn; có ít nhất 01 đường cản quang hoặc khả năng cản quang tương đương. Kim bằng thép không gỉ, sắc bén, phủ silicon hoặc giải pháp tương đương. Chuôi kim trong suốt, dễ quan sát máu hồi; cánh mềm, thuận tiện cố định. Kích thước: 24G, khoảng 0,7 × 19 mm. Lưu lượng: ≥20 ml/phút. Vô khuẩn, dùng một lần; tiệt khuẩn bằng EO hoặc phương pháp tương đương. Đáp ứng ISO 10555 hoặc tiêu chuẩn tương đương.		Cái	3.500	2.530	8.855.000	
14	Kim lấy thuốc 18G, dùng một lần, vô trùng			Việt Nam	Kim lấy thuốc 18G dùng một lần, vô trùng; Cỡ kim: 18G, chiều dài khoảng 1–1 1/2 inch; Dùng chủ yếu để rút/lấy thuốc; Kim bằng thép không gỉ, đầu kim vát nhiều cạnh, không ba via; Chuẩn Luer, tương thích bơm tiêm phù hợp; Đóng gói vô trùng từng chiếc, dùng một lần; Tiệt trùng bằng khí E.O, không độc, không gây sốt; Cơ sở sản xuất đạt tiêu chuẩn ISO 13485 .		Cái	2.000	350	700.000	
15	Lọ đựng mẫu nước tiểu vô trùng, nắp vặn			Việt Nam	Lọ đựng mẫu nước tiểu dùng cho xét nghiệm Dung tích: ≥50 ml; Chất liệu: Nhựa dùng trong y tế (PP/PS hoặc tương đương), không độc hại, không thôi nhiễm, không phản ứng với mẫu. Miệng đủ rộng; nắp vặn kín, đảm bảo kín và không rò rỉ, Có nhãn để ghi thông tin bệnh nhân, Tiệt trùng đảm bảo vô khuẩn khi sử dụng, dùng một lần. Nhà sản xuất đạt tiêu chuẩn ISO 13485.		Cái	8.000	1.125	9.000.000	
16	Ống lấy máu có chất chống			Việt Nam	Ống lấy máu tĩnh mạch có chất chống đông EDTA K2 hoặc EDTA K3; Kích thước: ≥ 12 × 75 mm		Cái	14.000	725	10.150.000	

STT	Tên hàng hoá	Ký mã hiệu	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Thông số kỹ thuật	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng	Giá kế hoạch	Thành tiền	Ghi chú
	đông EDTA K2/K3, có nắp				Dung tích danh định: khoảng 4-6 ml Chất liệu ống: Nhựa dùng trong y tế (PET/PP hoặc tương đương), trơ/không ảnh hưởng mẫu Chất phụ gia: EDTA được định lượng sẵn, phù hợp xét nghiệm huyết học; Có nắp kín, đảm bảo không rò rỉ. Có nhãn/lot/hạn dùng; đóng gói đảm bảo bảo quản; Nhà sản xuất đạt tiêu chuẩn ISO 13485.						
17	Ống lấy máu có chất chống đông Lithium Heparin			Việt Nam	Ống lấy máu tĩnh mạch có chất chống đông Heparin Lithium Chất liệu ống: Nhựa y tế PP hoặc tương đương, trơ, không ảnh hưởng mẫu Kích thước: ≥12 × 75 mm hoặc tương đương, phù hợp dung tích sử dụng Dung tích lấy mẫu: 2 ml, có vạch lấy mẫu 2 ml rõ ràng trên nhãn ống Chất kháng đông: Heparin Lithium, định lượng sẵn phù hợp cho 2 ml máu Nắp: Nắp nhựa kín, đảm bảo không rò rỉ; Dùng một lần, Có nhãn, số lô, hạn dùng rõ ràng Nhà sản xuất đạt tiêu chuẩn ISO 13485; đạt CE hoặc tiêu chuẩn tương đương		Cái	6.000	869	5.214.000	
18	Phim X Quang kỹ thuật số	DRYSTAR DT 5.000I B	Agfa	Bỉ	-Công nghệ in khô, kỹ thuật số trực tiếp -Công nghệ in được sản xuất tại các nước thuộc EU -Thành phần: PET dày 168µm, phủ muối bạc và lớp chống trầy xước, chống ẩm. -Đậm độ quang học tối đa ≥ 3.1; -Tương thích với máy in AGFA DRYSTAR -Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485,CE Kích thước 8 x 10 inch (20x 25cm), DT 5000IB	100 tờ/ hộp	Hộp/ 100 tờ	40	1.782.350	71.294.000	
19	Băng keo chỉ thị nhiệt				Băng keo chỉ thị nhiệt dùng cho tiệt khuẩn hơi nước, dạng cuộn; dùng dán cố định bên ngoài gói dụng cụ, vật tư cần tiệt khuẩn bằng hơi nước/nhiệt ướt. Phù hợp chu trình tiệt khuẩn hơi nước khoảng 121–134/135°C hoặc theo công bố nhà sản xuất. Vạch/mực chỉ thị đổi màu rõ ràng sau khi tiếp xúc điều kiện tiệt khuẩn phù hợp. Băng keo bám dính tốt trên vật liệu đóng gói, hạn chế bong trong quá trình hấp, dễ bóc sau sử dụng. Quy cách rộng khoảng 18-19mm, dài ≥50 m/cuộn .		Cuộn	10	60.000	600.000	
20	Cân bàn có				Loại cân: Cân cơ học hoặc điện tử, tích hợp thước đo		Cái	3	1.560.000	4.680.000	

STT	Tên hàng hoá	Ký mã hiệu	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Thông số kỹ thuật	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng	Giá kế hoạch	Thành tiền	Ghi chú
	thước đo người lớn				chiều cao. Tải trọng tối đa: ≥160 kg. Độ chia cân nặng: ≤0,5 kg. Khoảng đo chiều cao: từ ≤70 cm đến ≥190 cm. Độ chia thước đo chiều cao: ≤0,5 cm. Bàn cân có bề mặt chống trượt, kích thước tối thiểu khoảng 27 × 37 cm hoặc diện tích tương đương. Kết cấu chắc chắn, cân đứng ổn định, thuận tiện vệ sinh. Có chức năng điều chỉnh điểm 0 đối với cân cơ học. Đơn vị đo rõ ràng, dễ quan sát. Hàng mới 100%, có tài liệu hướng dẫn sử dụng và bảo hành ≥12 tháng.						
21	Nhiệt kế hồng ngoại				Đo nhiệt độ cơ thể không tiếp xúc bằng hồng ngoại, vị trí đo tại trán. Có chế độ đo thân nhiệt và đo nhiệt độ bề mặt/chất lỏng. Dải đo thân nhiệt: tối thiểu từ 34,0°C đến 42,0°C. Độ phân giải: ≤0,1°C. Độ chính xác trong dải đo thân nhiệt: ±0,3°C hoặc tốt hơn. Thời gian cho kết quả: ≤2 giây. Khoảng cách đo: theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Bộ nhớ lưu: ≥20 kết quả đo. Màn hình LCD có đèn nền; có âm báo hoặc có thể bật/tắt âm báo. Có cảnh báo sốt hoặc nhiệt độ bất thường. Hiển thị đơn vị °C; có thể lựa chọn °C/°F. Tự động tắt nguồn. Nguồn điện: sử dụng pin thông dụng loại AA hoặc AAA, có thể thay thế. Phụ kiện: pin sử dụng ban đầu và hướng dẫn sử dụng. Hàng mới 100%; bảo hành ≥12 tháng.		Cái	10	1.100.000	11.000.000	
TỔNG CỘNG										**216.243.000**	